

Số: /KH-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính thành phố Buôn Ma Thuột năm 2025

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP, ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 3478/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 3235/QĐ-UBND ngày 25/12/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Đắk Lắk năm 2025. UBND Thành phố xây dựng kế hoạch cải cách hành chính thành phố Buôn Ma Thuột năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC) toàn diện, đồng bộ trong hệ thống các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức, trách nhiệm phục vụ người dân, tổ chức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC). Rà soát, đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính (TTHC). Đẩy mạnh cải cách tài chính công. Phát triển Chính quyền điện tử phục vụ hoạt động quản lý, điều hành, phục vụ người dân, doanh nghiệp; tiếp tục thực hiện chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị bảo đảm thống nhất, kết nối, liên thông và đồng bộ. Chỉ số CCHC (PAR Index) thành phố phấn đấu giữ vị trí xếp hạng thứ 1/15 huyện, thị xã, thành phố.

Chủ đề CCHC trong năm 2025 là “Tập trung nguồn lực cải cách hành chính nhà nước, xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả; chú trọng đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, số hóa làm giàu dữ liệu và khai thác, sử dụng hiệu quả dữ liệu về dân cư; phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu về cải cách hành chính”.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên để triển khai thực hiện. Triển khai nhiệm vụ CCHC gắn với việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố năm 2025.

- Xác định trọng tâm CCHC là tiếp tục cải cách thủ tục hành chính (TTHC) và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số. Tăng cường giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; tăng cường số hóa hồ sơ TTHC; tăng tính liên thông trong

giải quyết TTHC; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND thành phố và UBND các phường, xã trong giải quyết TTHC.

- Triển khai đánh giá sự hài lòng về sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn thành phố.

- Bố trí kinh phí, nguồn lực và triển khai đúng, đủ, toàn diện, đồng bộ, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch.

II. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. 100% cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố có sáng kiến hoặc giải pháp mới được công nhận trong thực hiện nhiệm vụ CCHC nhằm giảm phiền hà, tăng sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sự phục vụ của cơ quan, đơn vị.

2. 100% văn bản quy phạm pháp luật của thành phố được ban hành đồng bộ, thống nhất với các văn bản của Trung ương, tỉnh có tính khả thi cao, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận.

3. Xử lý 100% các văn bản QPPL thuộc thẩm quyền của địa phương có chứa quy định không phù hợp với văn bản quy định của Trung ương, tỉnh, tình hình thực tế của thành phố và có bất cập với các quy định khác.

4. 100% TTHC thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị (trừ các TTHC lĩnh vực khiếu nại, tố cáo) được thực hiện thông qua cơ chế một cửa, một cửa liên thông và được công khai, minh bạch theo quy định.

5. Tăng tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn so với năm 2024, đặc biệt là lĩnh vực đất đai.

6. 100% hồ sơ TTHC giải quyết quá hạn đều phải có báo cáo giải trình lý do với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và thực hiện xin lỗi người dân theo quy định, niêm yết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, thành phố.

7. 100% các hồ sơ TTHC được cập nhật, theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá quá trình thực hiện.

8. Triển khai thực hiện số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đối với 100% hồ sơ, thủ tục hành chính tiếp nhận tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Thành phố và phường, xã. Số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực từ năm 2021 trở về trước.

9. 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình đủ điều kiện được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động. Trong số đó, ít nhất 80% dịch vụ công trực tuyến cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh được tích hợp, công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%. Có 80% hồ sơ TTHC được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần.

10. Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập và mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

11. 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

12. Giảm tối thiểu bình quân cả thành phố 10% số lượng đơn vị sự nghiệp công lập và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021.

13. Xây dựng được đội ngũ CBCCVN có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

14. 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Cải cách thể chế

a) Chú trọng hoàn thiện cơ chế, chính sách của thành phố thông qua việc xây dựng, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những văn bản không còn phù hợp. Trọng tâm là văn bản về các lĩnh vực liên quan đến thực hiện chức năng quản lý Nhà nước được giao nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả trong quản lý, điều hành, góp phần phục vụ người dân, hỗ trợ, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

b) Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác xây dựng và thực thi các văn bản QPPL trên địa bàn thành phố, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể, khả thi. Đề cao trách nhiệm của cơ quan chủ trì trong quá trình xây dựng thể chế; công tác tổng kết, đánh giá thực tiễn, lấy ý kiến rộng rãi của Nhân dân phải được quan tâm, coi trọng nhằm không ngừng nâng cao chất lượng các văn bản QPPL của thành phố được ban hành.

c) Cập nhật kịp thời, đầy đủ văn bản QPPL do HĐND, UBND thành phố ban hành trên Cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật của thành phố (<https://buonmathuot.daklak.gov.vn/>) để phục vụ việc tra cứu, áp dụng và thực hiện của cơ quan, tổ chức, công dân.

d) Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, đảm bảo các văn bản QPPL của thành phố phù hợp với hệ thống pháp luật và điều kiện thực tế của thành phố, tỉnh.

đ) Thực hiện có hiệu quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL; triển khai thực hiện Kế hoạch hệ thống hóa văn bản QPPL của HĐND, UBND thành phố.

e) Ban hành và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố năm 2025; kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm trên địa bàn thành phố; kịp thời xử lý và kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố đảm bảo đúng quy định của pháp luật; khảo sát về tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm; phổ biến pháp luật, hướng dẫn, tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025 đúng quy định.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trên địa bàn thành phố năm 2025. Kịp thời cập nhật các TTHC do UBND Tỉnh công bố, ban hành mới, sửa đổi, bổ sung. Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện; kiến nghị bãi bỏ các TTHC rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức.

b) Nâng cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC. Nâng cao tinh thần, trách nhiệm của CBCCVC, đảng viên trong giải quyết TTHC, trong đó chú trọng tác phong, thái độ giao tiếp, cư xử, chuẩn mực đạo đức đúng quy chế văn hóa công sở; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm khắc CBCCVC, đảng viên vi phạm quy định, nguyên tắc trong giải quyết TTHC. Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC để đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với CBCCVC.

c) Đẩy mạnh đổi mới việc thực hiện, giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp:

- Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 7201/KH-UBND ngày 02/8/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Theo dõi, giám sát, đôn đốc việc giải quyết hồ sơ TTHC đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thành phố và phường, xã.

- Tăng cường đầu tư, nâng cấp Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hiện đại đối với thành phố, phường, xã. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thành phố và phường, xã đảm bảo hiệu quả, thiết thực. Theo dõi, giám sát, đôn đốc việc giải quyết TTHC đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng.

- Thực hiện phân cấp hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền phân cấp trong giải quyết TTHC theo hướng phân cấp nào sát cơ sở, sát Nhân dân thì giao cho cấp đó giải quyết, đảm bảo nguyên tắc quản lý ngành, lãnh thổ, không để tình trạng nhiều

tàng nác, kéo dài thời gian giải quyết và gây những nhiễu, tiêu cực, phiền hà cho Nhân dân.

- Thực hiện việc xử lý trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm liên đới đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra việc cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trực tiếp có hành vi gây những nhiễu, phiền hà trong giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC. Nghiên cứu, đề xuất giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện cải cách TTHC.

- Thực hiện nghiêm quy định về xin lỗi khi giải quyết hồ sơ TTHC quá hạn (thành phố, phường, xã).

- Tăng cường ứng dụng thông tin, truyền thông, nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

d) Tổ chức thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân tổ chức đối với quy định về TTHC, giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết theo đúng quy định. Đẩy mạnh việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị thông qua Hệ thống thông tin điện tử của Tỉnh, Chính phủ (Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công tỉnh Đắk Lắk).

e) Cử công chức tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ kiểm soát TTHC, kỹ năng giao tiếp cho đội ngũ công chức làm việc tại bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả do UBND tỉnh và các Sở, ban, ngành của tỉnh tổ chức.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức các cơ quan, đơn vị, giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính. Rà soát, tiếp tục sắp xếp đơn vị sự nghiệp từng ngành, lĩnh vực; quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Tiếp tục sắp xếp, giải thể các tổ chức Hội và tổ chức phi Chính phủ hoạt động không có hiệu quả trên địa bàn thành phố.

c) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc UBND thành phố theo đúng quy định và khi có hướng dẫn của Bộ, ngành lĩnh vực.

d) Tăng cường phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa giữa cấp trên và cấp dưới, gắn với quyền hạn và trách nhiệm; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp quản lý giữa các cấp ở địa phương.

4. Cải cách công vụ

a) Trên cơ sở các thông tư của các bộ, ngành, tinh hướng dẫn Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện xây dựng Đề án vị trí việc làm theo đúng quy định, tổ chức thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt.

b) Tuyển dụng và bố trí, sử dụng công chức, viên chức:

- Triển khai Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức.

- Triển khai Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

- Đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện tốt Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; Nghị định số 69/2023/NĐ-CP ngày 14/9/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ; Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 10/01/2020 của UBND tỉnh ban hành quy chế quản lý người đại diện phần vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ không quá 50% vốn điều lệ. Tiến hành rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo quản lý ở các cơ quan, đơn vị trực thuộc theo đúng quy trình hướng dẫn.

- Đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện tốt công tác điều động, luân chuyển CBCCVC theo quy định và công tác định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức.

- Triển khai thực hiện kịp thời việc tiếp nhận vào làm công chức đáp ứng yêu cầu về công tác cán bộ tại địa phương.

c) Đăng ký nhu cầu thi nâng ngạch cho công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp cho viên chức đảm bảo theo quy định.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ CBCCVC giai đoạn 2022 -2030.

đ) Về công tác đào tạo, bồi dưỡng

- Triển khai kế hoạch đào tạo bồi dưỡng CBCCVC của UBND thành phố theo quy định.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ cho công chức, viên chức theo kế hoạch, đảm bảo theo quy định Nhà nước.

e) Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại chất lượng CBCCVN theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ; Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ.

f) Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 và Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 12/4/2017 của UBND tỉnh về việc nâng cao kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ và đạo đức nghề nghiệp của CBCCVN trong các cơ quan, đơn vị, địa phương.

5. Cải cách tài chính công

a) Tiếp tục đổi mới hoạt động điều hành thu, chi ngân sách, phương án huy động các nguồn lực cho ngân sách, đẩy mạnh thu hút và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; tiếp tục thu hút và dành một phần nguồn lực cho đầu tư các công trình trọng điểm, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện khoán biên chế và chi hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/5/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và thực hiện giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ và Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/09/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

c) Giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo theo quy định (có thêm đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên; có thêm đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo từ 70% đến dưới 100% chi thường xuyên, có thêm đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo từ 30% đến dưới 70% chi thường xuyên và có thêm đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo từ 10% đến dưới 30% chi thường xuyên) so với năm 2024.

d) Tiếp tục đổi mới thể chế về doanh nghiệp Nhà nước, xác định rõ vai trò quản lý của Nhà nước với vai trò chủ sở hữu tài sản, vốn của Nhà nước; tách chức năng chủ sở hữu tài sản, vốn của Nhà nước với chức năng quản trị kinh doanh của doanh nghiệp Nhà nước; tập trung thực hiện sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp theo lộ trình của Chính phủ phê duyệt.

đ) Thực hiện tốt lộ trình xóa bỏ dần bao cấp qua giá, phí dịch vụ công, tạo điều kiện cho các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện hạch toán đầy đủ chi phí đầu vào, đầu ra theo quy định của Nhà nước.

6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử

a) Tổ chức triển khai có hiệu quả, kịp thời Kế hoạch chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và đảm bảo hoàn thành 100% các nội dung trong kế hoạch; xây dựng và triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử thành phố.

b) Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng đã triển khai một cách có hiệu quả: Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành, Hệ thống thư điện tử công vụ, Cổng thông tin điện tử thành phố, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Đắk Lắk... bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.

c) Nâng cao chất lượng cung cấp thông tin trên Cổng Thông tin điện tử thành phố, nhất là thông tin về CCHC, quy định hành chính, TTHC đảm bảo tính kịp thời, đầy đủ, thuận tiện trong truy cập, khai thác.

d) Triển khai có hiệu quả các hoạt động ứng dụng CNTT gắn kết chặt chẽ với chương trình cải cách hành chính. Tiếp tục triển khai cung cấp Dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần theo chỉ đạo của Chính phủ; tích hợp cổng thanh toán trực tuyến; tích hợp Cổng dịch vụ công quốc gia; tích hợp giải pháp xác thực điện tử tập trung. Số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

đ) Ứng dụng CNTT hiệu quả, toàn diện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Thành phố và phường, xã; tăng cường trao đổi, xử lý hồ sơ qua mạng; bảo đảm tính liên thông giữa các đơn vị trong quy trình xử lý thủ tục, tin học hóa tối đa các hoạt động trong quy trình thủ tục hành chính.

e) Triển khai chuyển đổi toàn bộ địa chỉ giao thức Internet thế hệ cũ (IPv4) sang sử dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPv6) đối với toàn bộ hệ thống ứng dụng của thành phố theo hướng dẫn và chỉ đạo của tỉnh.

f) Tiếp tục triển khai chứng thư số cá nhân và cơ quan, tổ chức cho các đơn vị trực thuộc UBND thành phố, phường, xã; các tổ chức chính trị xã hội.

g) Tập trung thực hiện số hóa và làm sạch dữ liệu, tạo lập dữ liệu, chia sẻ dữ liệu, nhất là lĩnh vực hộ tịch, đất đai, y tế, lao động, an sinh xã hội,... phục vụ quản lý nhà nước, giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công.

h) Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ báo cáo trên Hệ thống báo cáo của Tỉnh, Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương theo đúng yêu cầu.

i) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về CNTT trong xã hội, đặc biệt là công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân, tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận với các dịch vụ công trực tuyến.

7. Tổ chức chỉ đạo, điều hành

a) Tổ chức triển khai kịp thời Kế hoạch CCHC của thành phố: Các phòng, ban, UBND các phường, xã, xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2025 đảm bảo chất lượng, hiệu quả, trong đó cần cụ thể hóa các nhiệm vụ CCHC của thành phố, xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành, phân công rõ trách nhiệm.

b) Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách hành chính, trong đó người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm cá nhân trước

UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố về toàn bộ nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của mình, ngay cả khi đã phân công hoặc ủy nhiệm cho cấp phó.

c) Triển khai đánh giá, xếp hạng công tác cải cách hành chính năm 2025 trên địa bàn thành phố.

d) Xác định Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn thành phố (SIPAS) năm 2025.

đ) Tiếp tục phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền CCHC bằng nhiều hình thức thiết thực và thích hợp; trong đó, chú trọng việc phối hợp và sử dụng phương tiện thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền, phổ biến Chương trình CCHC nhà nước tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

e) Tiếp tục tăng cường công tác giám sát, thanh tra; kiểm tra công vụ, kiểm tra CCHC theo hướng đột xuất.

f) Chỉ đạo thực hiện về thu hút đầu tư; giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước; phát triển doanh nghiệp; mức độ thực hiện các Chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do HĐND thành phố giao; Tỷ lệ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP).

g) Các phòng, ban và UBND các phường, xã siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức để nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ, ý thức tận tụy phục vụ Nhân dân.

h) Ban hành văn bản chỉ đạo điều hành đơn đốc, thực hiện nhiệm vụ CCHC. Tổ chức sơ, tổng kết công tác CCHC gắn với công tác khen thưởng năm 2025.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các phòng, ban; Chủ tịch UBND các phường, xã xây dựng Kế hoạch CCCH năm 2025 của cơ quan, đơn vị trên cơ sở triển khai, cụ thể hóa Kế hoạch này của UBND thành phố trước 15/01/2025, gửi về UBND Thành phố (qua phòng Nội vụ để tổng hợp báo cáo UBND thành phố).

Hoàn thành các chỉ tiêu của Kế hoạch này và thực hiện tốt các nhiệm vụ CCHC năm 2025 của thành phố giao tại phụ lục đính kèm kế hoạch này. Thực hiện các Chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do HĐND thành phố giao.

Tăng cường thanh tra giám sát về việc thực hiện nhiệm vụ CCHC tại cơ quan, đơn vị và báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC của đơn vị, địa phương (định kỳ quý I, 6 tháng, quý III, năm) về UBND thành phố (qua phòng Nội vụ).

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quyết định số 40/2020/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND thành phố ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị Nhà nước về thực hiện CCHC trên địa bàn thành phố.

2. Phòng Tư pháp

Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cải cách thể chế. Có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đơn đốc, kiểm tra các đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc các quy

định thực hiện nhiệm vụ này. Định kỳ tham mưu UBND thành phố báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách thể chế theo quy định. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND theo quy định.

Chủ động tham mưu UBND thành phố triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án liên quan đến nhiệm vụ cải cách thể chế. Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ đảm bảo hiệu quả theo kế hoạch đề ra.

3. Văn phòng HĐND và UBND thành phố

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND thành phố triển khai kế hoạch cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; tham mưu ban hành các Kế hoạch đúng thời gian quy định; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc các quy định thực hiện nhiệm vụ này. Định kỳ tham mưu UBND thành phố báo cáo về kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách TTHC; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo chức năng, nhiệm vụ phụ trách theo quy định.

Theo dõi việc thực hiện các Chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do HĐND thành phố giao.

4. Phòng Tài chính Kế hoạch

Chủ trì tham mưu UBND thành phố thực hiện nhiệm vụ cải cách tài chính công và bố trí kinh phí để thực hiện nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch này (kinh phí thực hiện nhiệm vụ CCHC được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp nhà nước hiện hành).

Tham mưu UBND thành phố thực hiện nhiệm vụ về thu hút đầu tư; giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước; phát triển doanh nghiệp; tỷ lệ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP).

Tham mưu UBND thành phố tổ chức Hội nghị đối thoại với các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

Định kỳ tham mưu UBND thành phố báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách tài chính công theo quy định.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban triển khai các chương trình, kế hoạch, dự án ứng dụng CNTT hiện đại hóa công tác hành chính; gắn kết ứng dụng CNTT trong CCHC với nhiệm vụ phát triển Cơ quan điện tử, Chính quyền điện tử tại địa phương theo Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025.

Chỉ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu UBND thành phố đề xuất UBND tỉnh cập nhật các TTHC đủ điều kiện để công khai lên Hệ thống iGate, đồng bộ với Cổng dịch vụ công quốc gia.

Đẩy mạnh các hoạt động kiểm tra, theo dõi và tham mưu UBND thành phố, Ban Chỉ đạo CCHC của thành phố chỉ đạo kịp thời về việc hoạt động ứng dụng CNTT trong cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn thành phố.

Định kỳ tham mưu UBND thành phố báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số theo quy định.

Phối hợp với Trung tâm Truyền thông, Văn hóa, Thể thao, Công thông tin điện tử của thành phố, UBND các xã, phường thực hiện công tác truyền thông về CCHC.

6. Công Thông tin điện tử của thành phố: Thường xuyên cập nhật kịp thời thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng và thông tin kịp thời về việc triển khai CCHC của thành phố.

7. Phòng Nội vụ chủ trì phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND thành phố, phòng Văn hóa và Thông tin theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị. Báo cáo UBND thành phố tiến độ thực hiện kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 và tham mưu văn bản phê bình đối với những đơn vị triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính chậm, không đúng tiến độ, kế hoạch đề ra.

Chủ trì tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, cải cách chế độ công vụ; hướng dẫn và thực hiện kiểm tra các đơn vị thực hiện nhiệm vụ này; kịp thời xử lý, hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

Chủ trì tham mưu UBND thành phố xác định Chỉ số cải cách hành chính của UBND cấp xã.

Chủ trì tham mưu UBND thành phố phối hợp với đơn vị có liên quan thực hiện điều tra xã hội học và đánh giá chỉ số SIPAS trên địa bàn thành phố.

Chủ trì phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND thành phố và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND thành phố tổ chức Hội nghị sơ, tổng kết về công tác cải cách hành chính và khen thưởng về CCHC năm 2025.

Chủ động phối hợp các ngành liên quan thường xuyên kiểm tra CCHC, kiểm tra công vụ các cơ quan, đơn vị, địa phương về giờ làm việc, đạo đức công vụ bằng nhiều hình thức.

Tham mưu UBND thành phố thực hiện báo cáo định kỳ về CCHC gửi Sở Nội vụ theo thời gian quy định.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể thành phố

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác truyền thông nhằm tạo sự ủng hộ và tham gia của cá nhân, tổ chức đối với công tác cải CCHC, đồng thời giám sát việc thực hiện công tác CCHC, nhất là giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân.

Phối hợp triển khai khảo sát, đo lường sự hài lòng đối với sự phục vụ của cơ

quan hành chính Nhà nước.

Đề nghị Thành đoàn Buôn Ma Thuột xung kích đi đầu trong triển khai các hoạt động, chiến dịch triển khai về cải cách hành chính.

Trên đây là kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của UBND thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các phường, xã triển khai thực hiện và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về cải cách hành chính theo thời gian quy định. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể thành phố phối hợp thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc, báo cáo UBND thành phố đề kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- TT TU, HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- UBMTTQVN và các đoàn thể TP;
- Các phòng thuộc UBND TP;
- Trung tâm Truyền thông, Văn hóa, Thể thao;
- UBND 19 phường, xã;
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH

Vũ Văn Hưng